

Số: 54 /2026/QĐ-CTUBND

Sơn La, ngày 04 tháng 09 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp thẩm quyền quyết định giao, xử lý và phê duyệt Đề án
cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do
Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Sơn La**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản
lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được sửa
đổi, bổ sung bởi Nghị định số 99/2026/NĐ-CP;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

*Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền
quyết định giao, xử lý và phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết
cấu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi
quản lý của tỉnh Sơn La.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định giao, xử lý và phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Sơn La, bao gồm:

a) Thẩm quyền quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa cho cơ quan, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 12/2025/NĐ-CP (cụm từ được thay thế bởi khoản 3 Điều 38 Nghị định số 99/2026/NĐ-CP).

b) Thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 99/2026/NĐ-CP.

c) Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Nghị định số 99/2026/NĐ-CP.

d) Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định số 99/2026/NĐ-CP.

đ) Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Nghị định số 99/2026/NĐ-CP.

e) Thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương quản lý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị định số 12/2025/NĐ-CP (cụm từ được thay thế bởi khoản 8 Điều 38 Nghị định số 99/2026/NĐ-CP).

2. Quyết định này không điều chỉnh với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 12/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý đường thủy nội địa cấp tỉnh.
2. Cơ quan quản lý đường thủy nội địa cấp xã.
3. Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị quản lý tài sản).
4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
5. Các đối tượng khác liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định giao, xử lý và phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Sơn La

1. Thẩm quyền quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa cho cơ quan, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương (trừ trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được sử dụng theo nhiều công năng).

Sở Xây dựng quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa cho cơ quan, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương.

2. Thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương quản lý.

a) Sở Xây dựng phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

3. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương quản lý.

a) Sở Xây dựng quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý.

b) Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

4. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương quản lý.

a) Sở Xây dựng quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa giữa các cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh; giữa các cơ quan, đơn vị quản lý tài sản thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị hành chính cấp xã khác nhau; giữa cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh sang cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp xã và ngược lại.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa giữa các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình.

5. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương quản lý.

a) Sở Xây dựng quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý.

b) Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

6. Thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản ở địa phương quản lý.

a) Sở Xây dựng quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý.

b) Chủ tịch UBND cấp xã quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với hồ sơ đã trình người có thẩm quyền giao, xử lý và phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý (hồ sơ đảm bảo đủ điều kiện, đúng trình tự, thủ tục theo

quy định) trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục phê duyệt theo thẩm quyền.

Điều 5. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 9 năm 2026.
2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.
3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh (p/h);
- Chủ tịch, các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 5;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐ, THKT);
- Trung tâm Thông tin – Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Việt